

CÁC GIẢI PHÁP ĐẨY MẠNH XÃ HỘI HOÁ GIÁO DỤC Ở VIỆT NAM

TS ĐẶNG XUÂN HOAN*

1. Chuyển từ nền kinh tế kế hoạch hoá tập trung sang kinh tế thị trường định hướng XHCN đã tạo cơ sở vững chắc và xác định phương hướng rõ ràng cho sự đổi mới giáo dục và đào tạo (GD&ĐT). Yêu cầu mới của phát triển kinh tế - xã hội và yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế đặt ra các yêu cầu, điều kiện cần thiết cho việc thực hiện xã hội hoá giáo dục (XHHGD). Đó là:

Thứ nhất, ngành GD&ĐT có trách nhiệm đào tạo nhân lực cho tất cả các thành phần kinh tế (chứ không phải chỉ đào tạo cán bộ, công chức cho khu vực hành chính, sự nghiệp và các doanh nghiệp nhà nước); đồng thời phải đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu học tập đa dạng của mọi người muốn học với những mức học vấn khác nhau.

Thứ hai, GD&ĐT cần phải dựa vào sự huy động nhiều nguồn lực khác nhau như học phí, đóng góp của các tổ chức kinh tế - xã hội, hợp đồng đào tạo, hợp đồng nghiên cứu, triển khai, phục vụ, những dự án quốc gia và quốc tế, sự hỗ trợ của các hội, các cá nhân có hảo tâm hỗ trợ học bổng cho học sinh, sinh viên nghèo, giúp đỡ các nhà trường.

Thứ ba, GD&ĐT không chỉ thực hiện theo kế hoạch của Nhà nước mà còn phải xuất phát từ khảo sát, đánh giá nhu cầu xã hội (nhu cầu về cơ cấu ngành nghề; nhu cầu về nhân lực, lao động; nhu cầu đa dạng về học tập).

Thứ tư, sản phẩm của GD&ĐT là học sinh, sinh viên tốt nghiệp được phân bổ thông qua sự phân công công tác của Nhà nước (một phần nhỏ) và tự tìm việc làm thích ứng với thị trường lao động (là chủ yếu).

Trên các cơ sở và điều kiện nói trên, XHHGD là đổi mới sự quản lý của Nhà nước đối với GD&ĐT; tăng cường đầu tư của Nhà nước cho GD&ĐT; vận động và tổ chức sự tham gia rộng rãi của nhân dân, của toàn xã hội, nhằm từng bước nâng cao mức hưởng thụ về GD&ĐT; xây dựng cộng đồng trách nhiệm, mở rộng các nguồn đầu tư, khai thác các tiềm năng về nhân lực, vật lực và tài lực cho GD&ĐT; giải pháp quan trọng để thực hiện chính sách công bằng xã hội trong lĩnh vực GD&ĐT theo định hướng XHCN. Như vậy, thực hiện XHHGD nhằm hai mục tiêu lớn:

- Phát huy tiềm năng trí tuệ và vật chất trong nhân dân, huy động toàn xã hội chăm lo sự nghiệp giáo dục.

- Tạo điều kiện để toàn xã hội, đặc biệt là các đối tượng chính sách, người nghèo được thụ hưởng thành quả giáo dục ở mức độ ngày càng cao.

Nội dung của XHHGD bao gồm:

Một là, đổi mới QLNN về GD&ĐT, đổi mới cơ chế chính sách theo yêu cầu của sự phát triển kinh - tế xã hội và hội

* Văn phòng Chính phủ.

nhập kinh tế quốc tế.

Hai là, XHHGD không giảm nhẹ trách nhiệm của Nhà nước, giảm bớt phân ngân sách nhà nước, trái lại Nhà nước thường xuyên tìm thêm các nguồn thu để tăng tỉ lệ ngân sách chi cho các hoạt động GD&ĐT.

Ba là, huy động mọi nguồn lực của xã hội (trí tuệ, tài chính, cơ sở vật chất, năng lực quản lý) cả trong và ngoài nước cho việc tăng quy mô và nâng cao chất lượng GD&ĐT.

2. Sau hơn hai năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 05/2005/NQ-CP ngày 18-4-2005 của Chính phủ về đẩy mạnh xã hội hoá các hoạt động giáo dục, y tế, văn hoá và thể dục thể thao, XHHGD đã đạt được những thành tựu nhất định, bên cạnh đó vẫn còn nhiều tồn tại, hạn chế cần có những giải pháp mạnh để khắc phục. Cụ thể là:

- Về đổi mới cơ chế quản lý GD&ĐT, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo và các bộ, ngành liên quan thực hiện đầy đủ việc xây dựng, thẩm định, ban hành và tổ chức triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách nhằm tạo khung pháp lý thuận lợi cho XHHGD.

- Về đầu tư và ưu đãi của Nhà nước cho XHHGD, tỉ lệ chi ngân sách nhà nước cho GD&ĐT tăng: năm 2005 là 18%, năm 2006 là 19%, tăng lên 20% năm 2007. Nhà nước thực hiện các chính sách ưu đãi về đất đai, hỗ trợ, tạo điều kiện về mặt bằng để các trường ngoài công lập xây dựng cơ sở GD&ĐT, các cơ sở ngoài công lập được ưu tiên thuê nhà, cơ sở hạ tầng của Nhà nước. UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương căn cứ vào thẩm quyền, xây dựng và phê duyệt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và khả năng quỹ đất ở địa phương để giao đất hoặc cho các cơ sở GD&ĐT ngoài công lập thuê. Nhà nước giao đất ổn định, lâu dài và không thu tiền sử dụng đất đối

với đất được giao để xây dựng trường học; khuyến khích các tổ chức, cá nhân có nhà đất cho các cơ sở ngoài công lập thuê. Các ưu đãi về thuế, về tín dụng được quy định trong Nghị định số 73/1999/NĐ-CP ngày 19-8-1999 của Chính phủ đã tạo cơ hội cho các cơ sở thực hiện XHHGD phát triển thuận lợi: miễn thuế nhà, đất, miễn lệ phí chức bạ, miễn thuế giá trị gia tăng, ưu đãi và miễn giảm thuế thu nhập doanh nghiệp, miễn thuế nhập khẩu đối với một số mặt hàng, miễn thuế thu nhập cao cho các cán bộ làm thêm giờ ở các cơ sở ngoài công lập, cho các cá nhân góp vốn và thu nhập do cơ sở ngoài công lập chi trả.

- Huy động các nguồn lực của xã hội cho GD&ĐT, phát triển mạnh hệ thống giáo dục ngoài công lập ở mọi bậc học, cấp học trên khắp các vùng, miền trong cả nước, nhất là ở thành phố và những nơi kinh tế phát triển. Huy động các nguồn lực tài chính ngoài ngân sách nhà nước cho giáo dục ngày càng tăng; người dân ngày càng quan tâm và đầu tư nhiều hơn cho việc học tập của con em mình. Ngoài ra, còn các nguồn thu khác từ học phí, lệ phí, tài trợ của các doanh nghiệp, các quỹ khuyến học... Trong năm học 2005-2006, nguồn thu từ học phí, lệ phí của các trường đại học và cao đẳng chiếm 36,64% tổng nguồn thu, nguồn thu từ viện trợ không hoàn lại chiếm 2,96%. Ở nhiều địa phương, người dân đã hiến hàng chục nghìn mét vuông đất để xây dựng trường học; hàng chục tỉ đồng để xây dựng cơ sở vật chất trường, lớp học và mua sắm trang thiết bị dạy và học.

- Mở rộng hợp tác quốc tế về giáo dục. Nguồn viện trợ cho GD&ĐT ngày càng tăng thông qua các chương trình hợp tác song phương với các nước, các tổ chức quốc tế và tổ chức phi chính phủ. Các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ các nước tham gia vào công tác phát triển

GD&ĐT ở Việt Nam ngày càng tăng (20 tổ chức quốc tế và trên 70 tổ chức phi chính phủ). Việc tiếp nhận và khai thác nguồn vốn vay ODA từ các nước, các tổ chức tài chính quốc tế được thực hiện ngày càng tập trung, thiết thực và có hiệu quả. Đến nay, đã có khoảng 114 chương trình, dự án hợp tác với tổng kinh phí hơn 900 triệu USD, góp phần phát triển sự nghiệp GD&ĐT cả về chất lượng và quy mô.

- Xây dựng phong trào học tập. Hiện nay, phong trào học tập đang phát triển sâu rộng trong mọi tầng lớp dân cư và trên phạm vi cả nước, nhất là thanh, thiếu niên. Hội khuyến học đã hoạt động tích cực, đa dạng hóa hình thức khuyến học. Các trung tâm học tập cộng đồng tăng lên, công bằng xã hội trong học tập được bảo đảm, góp phần ổn định chính trị, xã hội.

Bên cạnh những kết quả nói trên, công tác XHHGD vẫn bộc lộ nhiều hạn chế cần được khắc phục.

Trước hết, trong việc đổi mới cơ chế quản lý GD&ĐT theo hướng XHHGD. Hệ thống các văn bản pháp quy chậm được các bộ, ngành, địa phương ban hành, hướng dẫn, phổ biến; những quy chuẩn về các mô hình bán công, dân lập, tư thực, quy chế tổ chức và hoạt động của các cơ sở ngoài công lập còn chậm được ban hành và chưa đồng bộ. Ở nhiều địa phương, thủ tục thành lập, thuê trụ sở, xin giao đất, định giá tài sản còn phức tạp, rườm rà. Công việc xét duyệt phải qua nhiều khâu, nhiều cấp, do đó, gây chậm trễ, làm nản lòng các nhà đầu tư. QLNN ở các ngành, các cấp địa phương chưa đổi mới đáp ứng yêu cầu của quá trình xã hội hoá; hướng dẫn chưa cụ thể, chỉ đạo chưa sâu sát, chưa quan tâm đầy đủ. Giữa thẩm quyền cấp phép đầu tư và trách nhiệm quản lý chuyên ngành chưa có quy định thống nhất và phối hợp chưa tốt, dẫn đến

tình trạng quản lý lỏng lẻo, tạo kẽ hở cho nảy sinh tiêu cực trong lĩnh vực nhạy cảm như GD&ĐT. Các mô hình tốt chưa được kịp thời nhân rộng. Những quy định về phân cấp quản lý chưa được thực hiện nghiêm túc; quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm, tính năng động, sáng tạo của địa phương và cơ sở chưa được phát huy đúng mức; mặt khác, lại có những biểu hiện thiếu sự quan tâm, tùy tiện, thậm chí làm trái quy định (khá phổ biến trong việc tự chủ của cơ sở GD&ĐT trong việc tuyển dụng, biên chế, thu chi tài chính). Công tác thanh tra, kiểm tra còn bị buông lỏng; quản lý chất lượng GD&ĐT chưa được các cấp, các đơn vị thực hiện xã hội hoá quan tâm đầy đủ. Nhà trường, giáo viên và các cấp quản lý còn bị động, lúng túng, chưa kịp thích ứng với sự chuyển biến từ nền GD&ĐT được Nhà nước bao cấp sang GD&ĐT xã hội hoá.

Thứ hai, trong lĩnh vực đầu tư và ưu đãi của Nhà nước cho GD&ĐT. Đầu tư còn dàn trải, hiệu quả thấp, chưa đạt mức cần thiết để tạo bước phát triển cơ bản; việc hỗ trợ của Nhà nước cho các cơ sở ngoài công lập còn hạn chế cả về cơ chế chính sách, cả về nguồn lực thực tế. Việc thực hiện chính sách đất đai của Chính phủ đối với các cơ sở GD&ĐT ngoài công lập còn phụ thuộc vào quỹ đất của địa phương, nên phạm vi tác dụng của chính sách còn hẹp (ở các thành phố lớn việc các cơ sở ngoài công lập xin được giao đất là rất khó khăn); việc ưu tiên thuê nhà, cơ sở hạ tầng của Nhà nước hầu như chưa được thực hiện. Về miễn, giảm thuế, các đối tượng được hưởng ưu đãi còn hẹp, mức độ ưu đãi thấp, mức thuế suất ở từng địa bàn còn quá cao nên tác dụng khuyến khích và thúc đẩy XHHGD chưa cao; nhiều địa phương chưa kịp thời phổ biến, hướng dẫn về miễn, giảm thuế đến cơ sở và chưa thực hiện nghiêm túc chính sách này. Về tín dụng ưu đãi, không phải tất cả các cơ sở ngoài công

lập đều có thể vay được tiền khi cần thiết, vẫn còn những ý kiến phản ánh về sự phiền hà, khó khăn khi vay tiền.

Thứ ba, trong việc đa dạng hoá và tăng nguồn lực của xã hội cho GD&ĐT. Việc nhân dân góp vốn cổ phần xây dựng các cơ sở ngoài công lập ít được thực hiện, chủ yếu bó hẹp trong tập thể Hội đồng quản trị. Chính sách học phí được thực hiện trong thời gian qua, *một mặt*, chưa đáp ứng được nhu cầu nâng cao chất lượng đào tạo, *mặt khác*, chưa tạo điều kiện để thiết lập cơ chế tài chính minh bạch của các cơ sở GD&ĐT (đặc biệt là của các trường đại học tư thục) nhằm tạo được sự tin tưởng lẫn nhau của các cổ đông và sự đồng thuận của xã hội.

Hiện đang có hai luồng ý kiến trái ngược nhau về vấn đề tăng học phí. Đó là ý kiến ủng hộ việc tăng học phí hợp lý nhằm nâng cao chất lượng GD&ĐT và ý kiến không đồng tình (thậm chí phản đối gay gắt) với việc tăng học phí. Các đại diện của hai ý kiến này thường xuyên có sự tranh luận khá gay gắt (trong các diễn đàn của các nhà khoa học, các nhà quản lý và đặc biệt là trên các phương tiện thông tin đại chúng) nhưng vẫn chưa đạt được sự thống nhất, vì vậy, ảnh hưởng đến khả năng tạo lập sự đồng thuận xã hội cần thiết đối với vấn đề nhạy cảm này.

Việc khuyến khích các tổ chức, cá nhân vận động tài trợ cho GD&ĐT theo chế độ trích thưởng, chính sách khuyến khích các doanh nghiệp có thu nhập cao hỗ trợ kinh phí và nghĩa vụ đóng góp cho hoạt động GD&ĐT chưa được thể chế hoá, phong trào hiến tặng cho các cơ sở GD&ĐT còn hạn chế cả trong khu vực doanh nhân và trong xã hội.

Đội ngũ giáo viên cho các cơ sở giáo dục ngoài công lập còn nhiều bất cập, các bộ, ngành còn chậm ban hành các văn bản hướng dẫn cụ thể việc thực hiện các

chính sách đãi ngộ và tôn vinh lực lượng giáo viên này; các địa phương và các đơn vị chưa nghiêm túc chăm lo đào tạo, phát triển nhân lực ngoài công lập. Điều đó dẫn đến sự hẫng hụt về đội ngũ, yếu về trình độ và bộc lộ các tiêu cực. Các cơ sở GD&ĐT thực hiện xã hội hoá chưa quan tâm đúng mức cần thiết đến chính sách nhân lực, phần lớn các cơ sở ngoài công lập chưa chú trọng đến việc xây dựng đội ngũ giáo viên cho mình.

Những hạn chế nêu trên, bắt nguồn từ các nguyên nhân sau đây:

- Chưa tạo được sự thống nhất về quan điểm XHHGD giữa các cơ quan, tổ chức và các nhà khoa học, các nhà quản lý giáo dục. Do đó, chưa có được sự đồng thuận xã hội về đối tượng, các nội dung, biện pháp, lộ trình, bước đi, quy mô, mức độ khi triển khai thực hiện chủ trương này. Công tác phổ biến, tuyên truyền về các chủ trương XHHGD còn chưa thường xuyên, không đầy đủ để mọi người dân hiểu và từ đó có được sự đồng thuận xã hội.

- Nhận thức XHHGD của các cấp, các ngành chính quyền, cấp ủy đảng ở trung ương và địa phương vẫn còn khác nhau; do đó, sự quan tâm chưa thường xuyên, đầy đủ và sự chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ XHHGD chưa quyết liệt.

- Chưa làm tốt chức năng QLNN đối với các cơ sở GD&ĐT ngoài công lập. Việc phân cấp nhiệm vụ XHHGD chưa thật đầy đủ và chưa hợp lý; sự phối hợp giữa các ngành có liên quan để triển khai các chủ trương của Đảng và Nhà nước về XHH còn chưa đồng bộ.

- Dự luận xã hội cũng chưa thật sự ủng hộ, tin tưởng vào chất lượng GD&ĐT của các trường ngoài công lập; tâm lý phân biệt và sự phân biệt trong thực tế về giá trị của bằng cấp giữa trường công lập và ngoài công lập vẫn còn rất phổ biến.

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

- Khả năng và ý định đầu tư lớn, lâu dài của các nhà đầu tư để thành lập các cơ sở GD&ĐT ngoài công lập chưa cao; xây dựng cơ sở vật chất và các điều kiện bảo đảm chất lượng dạy và học chậm, tình trạng nghèo nàn, thiếu thốn về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học ở các cơ sở GD&ĐT ngoài công lập còn khá phổ biến.

Trong 5 nhóm nguyên nhân nêu trên, có thể nhận định rằng hai nhóm nguyên nhân đầu là những nguyên nhân chủ yếu, có tác động làm phát sinh các nguyên nhân còn lại.

3. Để khắc phục những hạn chế nêu trên nhằm đẩy mạnh XHHGD trong thời gian tới, các ngành, các cấp cần quan tâm thực hiện đồng bộ các giải pháp sau đây:

- Nghiên cứu sâu và toàn diện hơn về xã hội hoá nhằm làm rõ cơ sở lý luận của việc xây dựng các văn bản, quy định pháp luật về quyền sở hữu, về góp vốn, thừa kế tài sản, về phân phối, sử dụng lợi nhuận...; các chính sách hỗ trợ của Nhà nước đối các cơ sở GD&ĐT ngoài công lập; vấn đề cổ phần hoá các cơ sở GD&ĐT công lập.

- rà soát toàn bộ hệ thống văn bản quy phạm pháp luật đã ban hành liên quan đến GD&ĐT, nhằm phát hiện những nội dung không còn phù hợp cần chỉnh sửa, bổ sung và soạn thảo, ban hành các văn bản mới theo hướng tạo điều kiện thuận lợi cho việc đẩy mạnh XHHGD; hoàn thiện việc phân cấp quản lý, tăng quyền chủ động và trách nhiệm của các địa phương; đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, quy định chế độ trách nhiệm thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm của các cấp, đồng thời phát huy dân chủ ở cơ sở để giám sát công việc quản lý của các cấp.

- Tổ chức tốt công tác phổ biến, quán triệt nội dung và nhiệm vụ XHHGD cho cán bộ, công chức của các cơ quan, tổ

chức có liên quan; thực hiện thông tin tuyên truyền với các hình thức phong phú, hấp dẫn, nhằm định hướng nhận thức của các nhà giáo dục, quản lý giáo dục, nhân dân và các lực lượng xã hội về XHHGD.

- Xây dựng quy hoạch phát triển XHHGD, lập kế hoạch chuyển đổi các cơ sở GD&ĐT công lập sang hoạt động theo cơ chế cung ứng dịch vụ hoặc sang loại hình ngoài công lập với các bước đi thích hợp; định rõ chỉ tiêu, các giải pháp, lộ trình chuyển đổi trong từng ngành, địa phương trong giai đoạn từ nay đến năm 2010 và các năm tiếp theo.

- Phổ biến rộng rãi dự báo phát triển mạng lưới các cơ sở GD&ĐT, nhu cầu huy động nguồn lực thực hiện quy hoạch để thu hút các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Đẩy mạnh hoạt động hợp tác quốc tế, huy động đầu tư trực tiếp của nước ngoài vào lĩnh vực GD&ĐT.

Để thực hiện tốt các giải pháp nêu trên, cần thành lập Ban Chỉ đạo xã hội hoá các hoạt động giáo dục, y tế, văn hoá và thể dục thể thao của Chính phủ, của các bộ, ngành và các cấp chính quyền địa phương trong cả nước nhằm tăng cường và thống nhất sự phối hợp liên ngành giữa các cơ quan chức năng các cấp. Trên cơ sở đó, các bộ, ngành, địa phương cần xây dựng và phê duyệt đề án XHHGD với các bước đi thích hợp, có tính đến đặc thù của địa phương, cấp học, ngành học trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, đồng thời tăng cường công tác chỉ đạo, thanh tra, kiểm tra, định kỳ sơ kết, tổng kết để đánh giá, rút ra những bài học thành công và kể cả những bài học không thành công trong công tác thực hiện XHHGD nhằm nâng cao tốc độ và hiệu quả của công cuộc đổi mới trong lĩnh vực đặc biệt quan trọng này, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của quá trình CNH, HĐH đất nước và hội nhập kinh tế quốc tế □